Trương Hán Siêu là một người cương trực, học vấn uyên thâm. Ông có nhiều tác phẩm tuy nhiên ko còn sót lại nhiều, một trong số đó là Phú Sông Bạch Đằng – Bài phú tiêu biểu xuất sắc nhất trong thể phú của văn học Việt Nam thời kì trung đại, qua bài phú nói chung và đoạn 1 nói riêng, tác giả Trương Hán Siêu không chỉ ca ngợi truyền thống anh hùng kiên cường bất khuất của dân tộc mà còn thể hiện niềm tự hào về cảnh đẹp quê hương đất nước.

2 Thân bài

Trương Hán Siêu (?-1354), là môn khách của Trần Hưng Đạo, giữ nhiều trọng trách trong bộ máy phong kiến nhà Trần.

=> Thời đại Đông A hào hung??

- Sông Bạch Đằng

+ Dòng sông lịch sử gắn liền vs các cược kháng chiến và

- Nội dung: Qua tâm trạng của nhân vật “khách” và cuộc trò chuyện với các bô lão, thể hiện:

+ thể hiện tình yêu cũng như niềm tự hào trước vẻ đẹp của đất nước

+ Tinh thần yêu nước

=> Tư tưởng nhân văn

**A, Tâm hồn khoáng đạt, hoài bão lớn lao**:  
+ Nhân vật “Khách” là sự tự xưng của tác giả, tạo nên lối chủ- khách đối đáp thường dùng trong thể phú  
+ Tâm thế du ngoạn: Giương buồm, giong gió, chơi chăng, mải miết

=> Tư thế ung dung, tự do, tự tại. Tác giả là người có tâm hồn tự do, phóng khoáng.

- Hành trình du ngoạn của tác giả:

Tác giả đã đi du ngoạn đến nhiều các địa danh Trung Quốc: Nguyên Tương, Vũ Huyệt, Cửu Giang, Ngũ Hồ, Tam Ngô, Bách Việt, đầm Vân Mộng.

+ Các danh lam thắng cảnh Đại Việt: Đại Than, Đông Triều và dừng chân ở Bạch Đằng - dòng sông của chiến công lịch sử vẻ vang của dân tộc.

* người có vốn hiểu biết phong phú, sâu rộng.

(Không những thế mà còn) yêu thiên nhiên, thiết that với quê hương, đất nước, với quá khứ hào hùng của dân tộc.

+ Cách nói cường điệu: Sớm Nguyên Tương - chiều Vũ Huyệt, hành trình dài được khách thực hiện trong một ngày.

→ Không gian, thời gian của cuộc hành trình đã nâng cao tầm vóc của khách, say sưa, chủ động đến với thiên nhiên.

**B, Tự hào, mến yêu trước vẻ đẹp hùng vĩ, mĩ lệ của thiên nhiên đất nước:**

- Cảnh sắc thiên nhiên trên sông Bạch Đằng

• "Sóng kình muôn dặm": Địa thế hiểm trở, dữ dội của con sông Bạch Đằng.

• "Đuôi trĩ một màu": Những con thuyền nối đuôi nhau trên dòng sông.

* Tạo nên một bầu không khí hùng vĩ tráng lệ

+ Thơ mộng, trữ tình

• Thời gian "ba thu": Tháng thứ ba của mùa thu, thu chín nhất.

• "Nước trời một sắc": Bầu trời, mặt nước đều hòa chung một màu trong xanh.

+ Hoang vu, hiu hắt

• Từ láy "san sát, đìu hiu": Cực tả khung cảnh hoang vu, lạnh lẽo đầy lá lách, lau sợi

• "Giáo gãy, xương khô": Chiến trường xưa, chốn tử nạn của quân thù.

=>

+ Buồn thương, tiếc nuối trước cảnh vật đổi thay, cho những người đã ngã xuống

+ Tư thế "đứng lặng giờ lâu" cho thấy nhà thơ đang đắm chìm vào thế giới nội tâm với sự tiếc nuối ngậm ngùi.

2. Các bô lão kể về những chiến tích trên sông Bạch Đằng

- Hình ảnh bô lão: Có thể là những nhân vật có thật, là các vị cao niên ở hai bên bờ sông, cũng có thể là hư cấu, sự phân thân của tác giả để khách quan kể về những chiến công trên sông Bạch Đằng.

- Thái độ của các bô lão với khách: "vái", "thưa"- hiếu khách, tôn kính khách.

- Các chiến công tiêu biểu: Ngô quyền đánh quân Nam Hán, Hoằng Tháo thua trận và chết ở sông Bạch Đằng năm 938 và Trùng Hưng nhị thánh bắt sống Ô Mã năm 1288.

- Không khí chiến trường xưa:

+ Sự chuẩn bị của quân nhà Trần: thuyền bè muôn đội, tinh kì phấp phới, hùng hổ sáu quân, gươm giáo sáng chói

→ Chuẩn bị kĩ lưỡng, binh lực hùng hậu, hào khí ngút trời.

+ Diễn biến trận đánh:

• Cách nói "được thua chửa phân", "bắc nam chống đối", hình ảnh phóng đại "nhật – nguyệt phải mờ, bầu trời đất sắp đổi"

→Trận đánh gay go, quyết liệt, giằng co căng thẳng.

• Quân giặc: "những tưởng gieo roi một lần quét sạch Nam bang bốn cõi"

→ Kiêu căng, hống hách, ngạo mạn

• Kết thúc trận đánh: Hung đồ hết lối, khác nào... chết trụi.

→ Thủ pháp so sánh tăng cấp tô đậm, nhấn mạnh thất bại thảm hại, nhục nhã, ê chề của kẻ thù.

→ Khẳng định tình yêu và niềm tự hào dân tộc.

3. Lời suy ngẫm, bình luận của các bô lão về những chiến công

- Nguyên nhân thắng lợi: đất trời cho nơi hiểm trở, nhân tài giữ được cuộc điện an, đại vương coi thế giặc nhàn.

→ Nhấn mạnh ba yếu tố làm nên thắng lợi thiên thời - địa lợi - nhân hòa, trong đó nhấn mạnh vai trò của con người.

- Gợi lên hình ảnh Trần Quốc Tuấn và so sánh với những người xưa

→ Khẳng định sức mạnh, tài năng của con người nhất là người lãnh đạo. Thể hiện giá trị nhân văn của tác phẩm.